

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN QUẢNG TRẠCH
TỈNH QUẢNG BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 06/2019/HS-ST

Ngày 12/3/2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUẢNG TRẠCH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Hữu Tình

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Đình Huân và ông Phan Xuân Lợi

- Thư ký phiên tòa: Ông Trần Thanh Quang – Thư ký Tòa án huyện Quảng Trạch, tỉnh Quảng Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quảng Trạch tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Thái - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 3 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Quảng Trạch, tỉnh Quảng Bình, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 43/2018/HS-ST ngày 03 tháng 12 năm 2018, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 02/2019/QĐXXST-HS ngày 04 tháng 01 năm 2019 đối với bị cáo:

Nguyễn Duy Kh, sinh ngày 25 tháng 02 năm 1988, tại xã Cảnh D, huyện Quảng Trạch, tỉnh Quảng Bình; Nơi cư trú: thôn Tân C, xã Cảnh D, huyện Quảng Trạch, tỉnh Quảng Bình; nghề nghiệp: Đánh cá biển; trình độ văn hoá: lớp 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt nam; con ông Nguyễn Quang Ch và bà Đỗ Thị Ng; vợ Nguyễn Thị Thu H, có 01 đứa con, sinh năm 2014; tiền sự: ngày 26/6/2017 bị Công an huyện Quảng Trạch xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức phạt tiền về hành vi “Có lời nói xúc phạm người khác”; tiền án: năm 2014 phạm tội “Trộm cắp tài sản” bị Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Bình xét xử phúc thẩm tuyên phạt 18 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 36 tháng, tại bản án số 43/2014/HSPT, ngày 26/5/2014. Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 15/3/2018, có mặt tại phiên tòa.

- Người đại diện hợp pháp của bị hại: Chị Lê Thị Kim O, sinh năm 1975;

Địa chỉ: thôn Xuân H, xã Quảng Ph, huyện Quảng Trạch, tỉnh Quảng Bình, vắng mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Anh Nguyễn Văn Th, sinh: 1975

Địa chỉ: thôn Xuân H, xã Quảng Ph, huyện Quảng Trạch, tỉnh Quảng Bình, vắng mặt.

- *Người tham gia tố tụng khác:*

Người làm chứng:

Anh Hoàng Ngọc H, sinh năm 1993

Địa chỉ: thôn Cảnh Th, xã Cảnh D, huyện Quảng Trạch, tỉnh Quảng Bình, vắng mặt.

Chị Phạm Thị Tổ L, sinh năm 1988

Địa chỉ: thôn Cảnh Th, xã Cảnh D, huyện Quảng Trạch, tỉnh Quảng Bình, vắng mặt.

Chị Ngô Thị Ch, sinh năm 1970

Địa chỉ: thôn Yên Tr, xã Cảnh D, huyện Quảng Trạch, tỉnh Quảng Bình, vắng mặt.

Anh Nguyễn Ngọc H, sinh năm 1988

Địa chỉ: thôn Cảnh Th, xã Cảnh D, huyện Quảng Trạch, tỉnh Quảng Bình, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 18 giờ 30 phút, ngày 08/10/2017, Nguyễn Duy Kh điều khiển xe mô tô BKS 73K1 – 6540, lưu thông theo hướng Bắc – Nam, đi từ thôn Tân Ph, xã Quảng Ph, huyện Quảng Trạch về nhà mình tại thôn Tân C, xã Cảnh D. Khi đi đến đoạn đường liên thôn Cảnh Th và Tân C thuộc xã Cảnh D, thì phát hiện có vợ chồng anh Nguyễn Ngọc H, chị Phạm Thị Tổ L và con nhỏ đang đi bộ phía trước cùng chiều phía bên phải đường theo hướng Bắc – Nam, Kh điều khiển xe đánh lái sang bên trái vượt qua vị trí vợ chồng anh H và chị L, khi xe của Kh chạy vượt qua khoảng 5 mét, thì Kh phát hiện thấy có một xe mô tô chạy ngược chiều do anh Hoàng Trung Đ điều khiển, BKS 73E1-188.80, Kh điều khiển xe để đánh lái sang bên phải nhưng cùng lúc đó xe của anh Đ cũng vừa chạy tới nên Kh không xử lý kịp, dẫn đến bánh xe phía trước của hai xe mô tô do Kh và anh Đ điều khiển đã đâm va vào nhau, làm hai xe và hai người ngã xuống đường. Hậu quả: Nguyễn Duy Kh bị thương nhẹ ở đầu, anh Hoàng Trung Đ bị chấn thương sọ não được gia đình đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện Đa khoa khu vực Bắc Quảng Bình, sau đó chuyển lên Bệnh viện Việt Nam – Cu Ba Đồng Hới điều trị đến ngày 27/10/2017, tiếp tục chuyển lên Bệnh viện Trung ương Huế điều trị và đến ngày 18/3/2018 thì anh Hoàng Trung Đ tử vong; phương tiện hai xe mô tô bị hư hỏng nhẹ.

Kết quả khám nghiệm hiện trường xác định: đoạn đường nơi xảy ra tai nạn là đường liên thôn giữa thôn Cảnh Th và thôn Tân C thuộc xã Cảnh D, huyện Quảng Trạch, đường thẳng, mặt đường được làm bằng bê tông bằng phẳng, có bề

rộng tổng thể 3,5m, lề đường phía Đông làm bằng đất cát, rộng 1,8m, lề đường phía Tây làm bằng đất cát, rộng 0,8m. Điểm va chạm giữa xe mô tô BKS 73K1-6540 với xe mô tô BKS 73E1-118.80 là tại điểm đầu vết cà trượt trên mặt đường có chiều hướng từ Bắc vào Nam và cách mép đường bê tông bên phải 2,0m theo hướng của xe mô tô BKS 73E1-6540.

Kết quả giám định thương tật và giám định tử thi:

Theo kết luận giám định pháp y số 37-18/TgT ngày 28/02/2018 của Trung tâm giám định Y khoa – Pháp y tỉnh Thừa Thiên Huế xác định: tỷ lệ thương tật chung cơ thể anh Hoàng Trung Đ là 83%.

Theo kết luận giám định tử thi số 85/TT ngày 03/5/2018 của Trung tâm giám định Y khoa – Pháp y tỉnh Quảng Bình xác định: nguyên nhân chết của anh Hoàng Trung Đ do chấn thương sọ não.

Về vật chứng và xử lý vật chứng: Quá trình điều tra, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Quảng Trạch đã thu giữ và trả lại hai chiếc xe mô tô mang BKS 73K1-6540 và 73E1-11880 cho các chủ sở hữu.

Về trách nhiệm bồi thường dân sự: Quá trình điều tra giữa bị cáo và đại diện hợp pháp của bị hại đã tự nguyện thỏa thuận bồi thường dân sự. Theo thỏa thuận, bị cáo đã bồi thường đầy đủ các khoản chi phí điều trị, chi phí mai táng và tổn thất tinh thần cho gia đình bị hại một lần, với tổng số tiền 100.000.000 đồng.

Đối với anh Nguyễn Văn Th là chủ sở hữu chiếc xe mô tô 73E1-118.80 mà anh Hoàng Trung Đ điều khiển bị tai nạn có hư hỏng, theo kết quả định giá của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Quảng Trạch, ngày 01/8/2018 trị giá thiệt hại là 1.340.000 đồng. Tuy nhiên anh Th không yêu cầu gia đình anh Đ phải bồi thường số tiền này mà anh tự khắc phục sửa chữa. Việc anh Đ lấy xe đi không có sự đồng ý của anh Th.

Bản Cáo trạng số 43/CT-VKSQT ngày 29 tháng 11 năm 2018, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Quảng Trạch, tỉnh Quảng Bình đã truy tố bị cáo Nguyễn Duy Kh về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 260 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quảng Trạch giữ nguyên quan điểm truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 2 Điều 260; các điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; tiết 1 điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 54 BLHS để xử phạt bị cáo Nguyễn Duy Kh từ 12 – 15 tháng tù; Về trách nhiệm bồi thường dân sự và xử lý vật chứng: miễn xét.

Bị cáo nhất trí với tội danh và khung hình phạt mà Viện kiểm sát nhân dân huyện Quảng Trạch đã truy tố đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được

tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng: Quá trình điều tra, truy tố, Cơ quan Điều tra Công an huyện Quảng Trạch, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Quảng Trạch, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại gì. Như vậy hành vi và các quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Duy Kh đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Bị cáo điều khiển xe mô tô, nhưng tại thời điểm gây tai nạn, chưa được cấp giấy phép lái xe theo quy định. Quá trình điều khiển phương tiện tham gia giao thông, bị cáo đã không làm chủ tốc độ, thiếu chú ý quan sát khi phía trước có chướng ngại vật là xe đi ngược chiều và chạy lấn sang phần đường của xe đi ngược chiều, nên đã dẫn đến gây tai nạn. Xét thấy lời khai nhận tội của bị cáo hoàn toàn phù hợp với kết quả khám nghiệm hiện trường, khám nghiệm tử thi, khám nghiệm phương tiện và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án và được thẩm tra tại phiên tòa. Hành vi của bị cáo đã vi phạm vào khoản 9 Điều 8 và khoản 1 Điều 17 Luật giao thông đường bộ, hậu quả làm chết 01 người. Vì vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để khẳng định hành vi của bị cáo đã phạm vào tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm a khoản 2 Điều 260 Bộ luật hình sự, đúng như quyết định truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Quảng Trạch, tỉnh Quảng Bình và quan điểm luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa đối với bị cáo.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến sự an toàn của hoạt động giao thông đường bộ và xâm phạm đến tính mạng của người khác. Bị cáo là người đã trưởng thành, có đủ năng lực và khả năng nhận thức được việc điều khiển phương tiện tham gia giao thông khi chưa được cấp giấy phép lái xe là vi phạm pháp luật, nhưng bị cáo vẫn thực hiện. Nguy hiểm hơn, quá trình tham gia giao thông, bị cáo lại có ý thức cầu thả, chạy lấn sang phần đường của xe đi ngược chiều.

[3] Xét về tiền án, tiền sự và tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo thấy rằng:

Ngày 26/5/2014, bị cáo bị Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Bình xét xử theo thủ tục phúc thẩm tuyên phạt bị cáo 18 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 36 tháng về tội “Trộm cắp tài sản”, tại Bản án hình sự phúc thẩm số 43/2014/HSPT, tính đến ngày phạm tội lần này (ngày 08/10/2017), bị cáo chưa được xóa án tích; ngày 26/6/2017 bị cáo bị Công an huyện Quảng Trạch xử phạt hành chính bằng hình thức phạt tiền về hành vi “Có lời nói xúc phạm người khác”. Như vậy tại thời điểm phạm tội bị cáo đang có 01 tiền án và 01 tiền sự. Vì vậy bị

cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại tiết 1 điểm h khoản 1 Điều 52 BLHS.

Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải và nhận thức được việc làm sai trái của mình. Sau khi gây ra tai nạn, mặc dù bản thân bị cáo cũng bị thương tích, phải điều trị tại bệnh viện, nhưng bị cáo đã có trách nhiệm động viên, thăm hỏi và cùng với gia đình bị hại thỏa thuận bồi thường kịp thời, đầy đủ các khoản chi phí hợp lý nhằm khắc phục hậu quả do mình gây ra. Trong thời gian tháng 7 năm 2018, bị cáo đã cứu giúp người bị nạn trên biển là người cùng đi trên tàu đánh cá với bị cáo, sự việc có người bị nạn, chủ tàu và chính quyền địa phương xác nhận. Quá trình điều tra phía gia đình bị hại đã viết đơn bãi nại đề nghị miễn truy cứu trách nhiệm hình sự hoặc giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Ngoài ra, bố của bị cáo là người đã từng tham gia nghĩa vụ quốc tế tại chiến trường Cẩm Pu Chia và đang hưởng chế độ thương binh hạng 4/4. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm b, s, v khoản 1 Điều 51, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự cần áp dụng để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo khi quyết định hình phạt. Nhưng Hội đồng xét xử thấy rằng cần phải áp dụng hình phạt tù có thời hạn để cách ly bị cáo ra ngoài xã hội một thời gian mới đủ điều kiện để bị cáo cải tạo và đảm bảo tính răn đe, phòng ngừa chung. Tuy nhiên, xét thấy bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 và khoản 2 Điều 51 BLHS, vì vậy, cần áp dụng thêm Điều 54 BLHS để xét xử cho bị cáo được hưởng dưới mức thấp nhất của khung hình phạt cũng đã đủ nghiêm, thể hiện chính sách nhân đạo của pháp luật, đồng thời để bị cáo thấy được sự khoan hồng mà cố gắng cải tạo trở thành người công dân tốt cho gia đình và xã hội.

[4] Về trách nhiệm bồi thường dân sự: Xét việc thỏa thuận giữa bị cáo với gia đình bị hại trong giai đoạn điều tra là hoàn toàn tự nguyện, phù hợp với quy định của pháp luật và không trái đạo đức xã hội nên cần ghi nhận. Bị cáo đã thực hiện xong nghĩa vụ bồi thường theo thỏa thuận.

Đối anh Nguyễn Văn Th là chủ sở hữu chiếc xe mô tô BKS 118.80 do anh Đ điều khiển bị tai nạn có hư hỏng, nhưng anh Th không yêu cầu bồi thường mà tự khắc phục sửa chữa. Cho đến tại phiên tòa không ai có yêu cầu gì về việc bồi thường dân sự. Vì vậy Hội đồng xét xử miễn xét.

[5] Về xử lý vật chứng: Vật chứng liên quan đến vụ án được tạm giữ để phục vụ điều tra theo quy định và xét thấy không ảnh hưởng đến việc xử lý vụ án nên cơ quan có thẩm quyền quyết định trả lại theo đúng số lượng, chủng loại cho chủ sở hữu. Tại phiên tòa không ai có yêu cầu gì thêm, nên Hội đồng xét xử miễn xét.

[6] Về án phí: Bị cáo Nguyễn Duy Kh phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 260; các điểm b, s, v khoản 1 Điều 51; Khoản 2 Điều 51; tiết 1 điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 54 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017; Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án, xử:

1. Về tội danh và hình phạt: Tuyên bố bị cáo **Nguyễn Duy Kh** phạm tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*”.

Phạt bị cáo Nguyễn Duy Kh 13 (mười ba) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù kể từ ngày bị cáo chấp hành án.

2. Về trách nhiệm bồi thường dân sự: Miễn xét.

3. Về xử lý vật chứng: Miễn xét.

4. Về án phí: Buộc bị cáo Nguyễn Duy Kh phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm để sung vào công quỹ Nhà nước.

Án xử sơ thẩm, báo cho bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm ngày 12/3/2019 (đối với người có mặt) hoặc kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ (đối với người vắng mặt)./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Bình;
- CA huyện Quảng Trạch;
- VKSND huyện Quảng Trạch;
- THADS huyện Quảng Trạch;
- Bị cáo, người TGTT;
- Lưu HSVA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa
(Đã ký)

Phạm Hữu Tình

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

